BẢN ĐỒ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT 2022

HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG

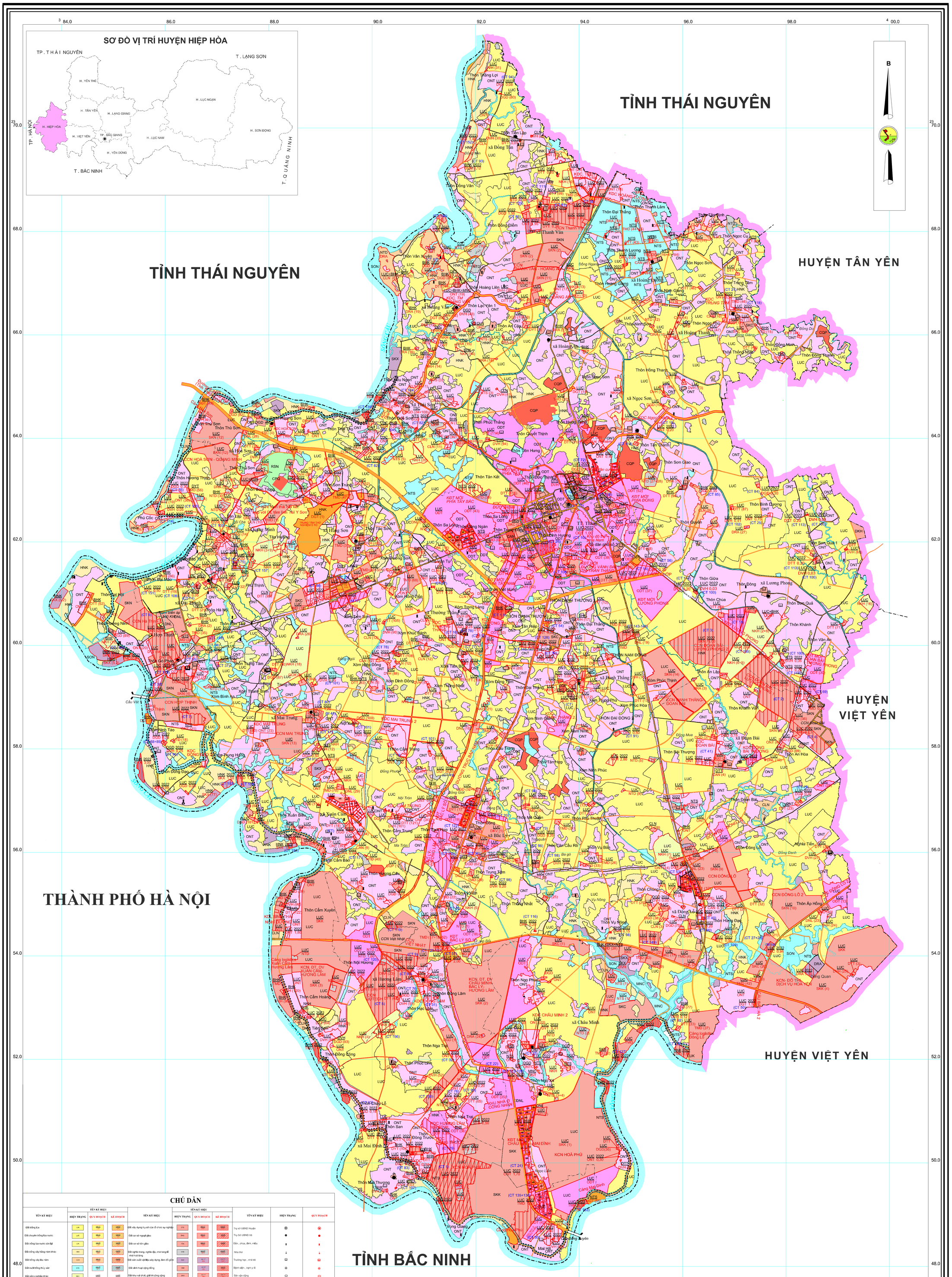

CHÚ DẪN

TÊN KÝ HIỆU	TÊN KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	TÊN KÝ HIỆU QUY HOẠCH	TÊN KÝ HIỆU KẾ HOẠCH
Đất trồng lúa	LUA	LUA	LUA
Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	LUC	LUC
Đất trồng lúa nước còn lại	LUK	LUK	LUK
Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	HNK	HNK
Đất trồng cây lâu năm	CLN	CLN	CLN
Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	NTS	NTS
Đất nông nghiệp khác	NKH	NKH	NKH
Đất quốc phòng	CQP	CQP	CQP
Đất an ninh	CAN	CAN	CAN
Đất khu công nghiệp	SKC	SKC	SKC
Đất khu chế xuất	SKT	SKT	SKT
Đất cụm công nghiệp	SKN	SKN	SKN
Đất thương mại dịch vụ	TMD	TMD	TMD
Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	SKC	SKC
Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	SKS	SKS
Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp xã	DHT	DHT	DHT
Đất có di tích lịch sử - văn hoá	DDT	DDT	DDT
Đất danh lam thắng cảnh	DDL	DDL	DDL
Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	DRA	DRA
Đất ở tại nông thôn	ONT	ONT	ONT
Đất ở tại đô thị	ODT	ODT	ODT
Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	TSC	TSC

TÊN KÝ HIỆU	TÊN KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	TÊN KÝ HIỆU QUY HOẠCH	TÊN KÝ HIỆU KẾ HOẠCH
Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS	DTS	DTS
Đất cơ sở ngoại giao	DNG	DNG	DNG
Đất cơ sở tôn giáo	TON	TON	TON
Đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	NTD	NTD
Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX	SKX	SKX
Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH	DSH	DSH
Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV	DKV	DKV
Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN	TIN	TIN
Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	SON	SON
Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	MNC	MNC
Đất phi nông nghiệp khác	PNK	PNK	PNK
Đất chưa sử dụng	CSD		
Ranh giới đất khu công nghệ cao			
Ranh giới đất khu kinh tế			
Ranh giới đất đô thị			
Ranh giới khu vực chuyển trồng lúa nước			
Ranh giới khu vực chuyển trồng cây công nghiệp lâu năm			
Ranh giới khu công nghiệp, cụm công nghiệp			
Ranh giới khu đô thị- thương mại- dịch vụ			
Ranh giới khu du lịch			
Ranh giới khu ở, làng nghề, sản xuất phi nông nghiệp nông thôn			
Khoanh đất thực hiện trong năm kế hoạch sử dụng đất	KẾ HOẠCH	KẾ HOẠCH	KẾ HOẠCH

TÊN KÝ HIỆU	HIỆN TRẠNG
Trụ sở UBND Huyện	
Trụ Sở UBND Xã	
Đền , chùa, đình, miếu	
Nhà thờ	
Trường học , nhà trẻ	
Bệnh viện , trạm y tế	
Sân vận động	
Cầu	
Cống	
Sông, suối, ao, hồ	
Kênh, mương	
Đập	
Đê	
Đường sắt	
Quốc lộ	
Tỉnh lộ	
Huyện Lộ	
Đường liên xã	
Đường thôn, xóm, khu phố, đất nhỏ	
Địa giới hành chính cấp tỉnh	
Địa giới hành chính cấp huyện	
Địa giới hành chính cấp xã	
Địa giới hành chính cấp huyện chưa xác định	
Địa giới hành chính cấp xã chưa xác định	

DIỆN TÍCH, CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2022
(Tổng diện tích tự nhiên 20599,68 ha)

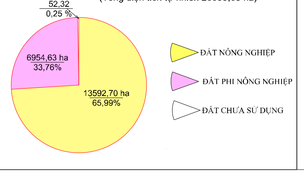

UBND TỈNH BẮC GIANG	SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC GIANG	UBND HUYỆN HIỆP HÒA	ĐƠN VỊ TƯ VẤN
....., ngày ..... tháng..... năm.....	*....., ngày ..... tháng..... năm.....*	*....., ngày ..... tháng..... năm.....*	*....., ngày ..... tháng..... năm.....*
CHỦ TỊCH	GIÁM ĐỐC	CHỦ TỊCH	GIÁM ĐỐC

NGUỒN TÀI LIỆU

-Bản đồ địa giới hành chính 364
-Bản đồ kiểm kê đất đai các xã năm 2019
-Bản đồ hiện trạng sử dụng đất các xã năm 2020

TỶ LỆ 1:25 000

ĐƠN VỊ XÂY DỰNG

Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên Đất và Môi trường
Học viện Nông nghiệp Việt Nam